TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2024/QĐST-DS	*Lấp Vò, ngày 05 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín; Địa chỉ: số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Hoài V – Chuyên viên Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Phòng giao dịch Lấp Vò; Địa chỉ: Số 315, đường 3/2, khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Ông Vũ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. (theo văn bản ủy quyền số 56/2024/GUQ-PGD LVo ngày 07/3/2024);

- *Bị đơn*: Chị Phạm Thị Cẩm N, sinh năm; 1984; Địa chỉ: Số , ấp AL, xã ĐA, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu buộc chị Phạm Thị Cẩm N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ trong hợp đồng vay theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 01/2021 ngày 15/05/2021 là 26.864.582 đồng (Hai mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi hai đồng); và yêu cầu chị Phạm Thị Cẩm N phải có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng vay theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 01/2021 ngày 15/05/2021 cho đến khi trả nợ xong.

- Bị đơn là chị Phạm Thị Cẩm N đồng ý toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, chị N thừa nhận có vay tiền, thống nhất còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền là 26.864.582 đồng (Hai mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn năm trăm tám mươi hai đồng); và đồng ý có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng vay theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 01/2021 ngày 15/05/2021 cho đến khi trả nợ xong theo yêu cầu của nguyên đơn.

- Về án phí:

+ Chị Phạm Thị Cẩm N tự nguyện nộp đủ 672.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tiền tạm ứng án phí đã nộp là 856.000 đồng (Tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai số 0007311 ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án như mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng vay theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 01/2021 ngày 15/05/2021 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT (Q).

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Thị Mỹ Xuân

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09a:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2012/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2012/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, địa vị pháp lý trong vụ án, địa chỉ của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm (ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao).

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).